

Bản án số: 289/2020/HS-PT

Ngày: 15-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Ngọc Thắng

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Nguyễn Văn Hậu.

2. Ông Vũ Văn Lệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Quốc – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 187/2020/HSPT ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Duy Đ**, sinh năm: 1984 tại tỉnh Tây N; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: ấp Trường, xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: 2/7 ấp Bắc L, Xã Bà Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn Duy H và bà Nguyễn Thị Á; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2019 đến ngày 26/10/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo vắng mặt tại phiên tòa).

**- Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:**

+ Bị cáo Nguyễn Trung T, sinh năm: 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 16/6 ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Kiều T1, sinh năm: 1995 tại tỉnh Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú: ấp Thạnh Lợi B, xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(Các bị cáo Nguyễn Trung T, Nguyễn Thị Kiều T1, sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập tham dự phiên tòa phúc thẩm).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 11/10/2019, Nguyễn Trung T cùng Nguyễn Thị Kiều T1 đi bộ đến tiệm nét 98 số 69/3B ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện H chơi game, tại đây Thành nhật được 01 chìa khóa xe máy nên Thành đưa cho T1 kêu T1 ra bãi xe mở khóa xem cửa xe nào để lấy trộm, T1 đồng ý. Sau khi T1 ra

và mở khóa được xe máy hiệu Wave RSX biển số 56P1-7336 của anh Võ Huy Hoàng thì vào đưa lại chìa khóa cho Thành nói cho Thành biết. Thành ra lấy trộm xe rồi cả hai cùng tẩu thoát. Sau khi lấy được xe, Thành chở T1 đến gần khu vực ấp 3, xã Xuân Thới Thượng kêu T1 ngồi uống cafe còn Thành điều khiển xe đến chùa Quốc Bảo gặp Nguyễn Duy Đ nói xe mới trộm được, không có giấy tờ bán giá 1.200.000 đồng nên Đ đồng ý mua. Sau khi mua xe do sợ bị phát hiện nên Đ thay biển số 56P1-7336 bằng biển số 52N4-2395 lượm được trước đó. Ngày 12/10/2019 Huỳnh Tấn Toàn đến gặp Đ đòi nợ do không có tiền trả nên Đ nói bán xe cho Toàn, Toàn hỏi thì Đ nói xe không có gì, cứ đi đi, nên Toàn mua xe với giá 1.500.000đ để cần nợ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã triệu tập Nguyễn Duy Đ làm việc và Đ thừa nhận nội dung như trên.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Đ phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2019 đến ngày 26/10/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử đối với bị cáo Nguyễn Trung T 01 năm 06 tháng tù và bị cáo Nguyễn Thị Kiều T1 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” và xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 23/3/2020 bị cáo Nguyễn Duy Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

+ Về tổ tụng của vụ án: ngày 09/3/2020, Tòa án nhân dân huyện H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, đến ngày 23/3/2020 bị cáo Nguyễn Duy Đ kháng cáo xin hưởng án treo. Nhận thấy, đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định. Ngày 21/5/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm vào lúc 14 giờ ngày 15/6/2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử này đã được Văn phòng Thừa phát lại Quận 1 tổng đạt trực tiếp cho bị cáo Nguyễn Duy Đ vào ngày 02/6/2020, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo vắng mặt không có lý do. Nhận thấy sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phúc thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Duy Đ.

+ Về nội dung kháng cáo của bị cáo: nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ về tội “Tiêu thụ tài sản do người phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là tương

xứng với tính chất, mức độ và hậu quả tội phạm do bị cáo gây ra. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: ngày 21/5/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm và ấn định thời gian xét xử vào lúc 14 giờ ngày 15/6/2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử này đã được Văn phòng Thừa phát lại Quận 1 tổng đạt trực tiếp cho bị cáo Nguyễn Duy Đ vào ngày 02/6/2020, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo vắng mặt không có lý do. Xét thấy sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phúc thẩm nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Duy Đ theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: vào khoảng 14h ngày 11/10/2019, Nguyễn Trung T và Nguyễn Thị Kiều T1 đi bộ đến tiệm nét 98, địa chỉ số: 69/3B ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh để chơi game. Tại đây Thành nhặt được 01 chìa khóa xe máy nên đưa cho T1 và kêu T1 ra bãi xe, mở khóa xe để trộm. T1 ra mở và lấy trộm được chiếc xe máy hiệu Wave RSX, biển số 56P1-7336 của ông Võ Huy Hoàng. Sau khi lấy được xe thì Thành đến gặp Đ và nói xe mới trộm cắp được rồi bán cho Đ với giá 1.200.000 đồng.

Nguyễn Duy Đ biết chiếc xe máy nêu trên do Thành trộm cắp được nhưng Đ vẫn đồng ý mua xe này, sau khi mua xong, Đ đã thay biển số 56P1-7336 bằng biển số 52N4-2395. Trước đó, Nguyễn Duy Đ còn thiếu nợ Huỳnh Tấn Toàn nên vào ngày 12/10/2019, Toàn đến gặp Đ đòi nợ, thì Đ đề nghị Toàn lấy chiếc xe máy này để cầm trừ nợ, đồng thời Đ cho rằng chiếc xe này không có vấn đề gì, cứ đi bình thường nên Toàn đồng ý cầm trừ nợ với giá trị xe là 1.500.000 đồng. Đến ngày 17/10/2019 Công an huyện H đến nhà Toàn thông báo cho Toàn biết chiếc xe này do trộm cắp mà có, nên Toàn đã đồng ý giao nộp xe cho Công an để giao lại cho người bị hại và Toàn không yêu cầu Đ trả lại số tiền 1.500.000 đồng (Bút lục 143).

Với hành vi nêu trên của Nguyễn Duy Đ, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác” theo điểm khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện H đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trung T 01 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Nguyễn Thị Kiều T1 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

[2] Ngày 09/3/2020, Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 23/3/2020 bị cáo Nguyễn Duy Đ làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo Đ làm trong hạn luật định nên hợp lệ nên cần chấp nhận để xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Duy Đ không tham gia trộm cắp nhưng biết chiếc xe máy do Thành trộm cắp mà có và Đ vẫn đồng ý mua xe này với giá 1.200.000 đồng, sau khi mua xong, Đ đã thay biển số 56P1-7336 bằng biển số 52N4-2395 để tránh bị phát hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Duy Đ có các tình tiết giảm nhẹ là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và các tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào mới để xem xét cho bị cáo. Với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu ở trên thì mức hình phạt 01 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà của Đ 02 chiếc xe gắn máy biển số 50ZN1-277.86, số máy là JF51E0514731, số khung 5131GY207288 và chiếc xe máy biển số 61/2-1710, số máy là 5B96060224, số khung: RLCJ58960-9Y060223. Qua xác minh chiếc xe gắn máy biển số 50ZN1-277.86 do bà Võ Thị Anh Đào làm chủ đã bán xe cho anh Đặng Văn Hùng và anh Hùng cho rằng chiếc xe này bị mất trộm tại nhà số F12/23 ấp 6B xã Vĩnh Lộc B, Bình Chánh nên cơ quan điều tra đã ra thông báo chuyển vật chứng đến Công an huyện Bình Chánh để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền; Đối với xe máy biển số 61/2-1710, qua xác minh ông Nguyễn Đức Tuấn bị mất xe tại xã Thới Tam Thôn, huyện H nên Công an huyện H đang thụ lý. Do đó, đề nghị Công an huyện Bình Chánh, Công an huyện H tiếp tục điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 345; Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ);

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ: **01 (Một) năm tù** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án,

nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2019 đến ngày 26/10/2019.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện H; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA H. H; (1)
- TAND H. H (2)
- Công an H. H; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Ngọc Thắng**